

Số: 01/QĐ – THPTDP-ĐA

Đức An, ngày 05 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Công khai dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT PHAN ĐÌNH PHÙNG – ĐỨC AN

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/09/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số: 1389/QĐ-SGDĐT ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lâm Đồng Về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026;

Theo đề nghị của của bộ phận kế toán nhà trường;

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. Công khai dự toán ngân sách năm 2026 của trường THPT Phan Đình Phùng – Đức An (chi tiết phụ biểu kèm theo Quyết định này)

Điều 2. Các phó hiệu trưởng, tổ trưởng, kế toán, các bộ phận liên quan chịu thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 QĐ;
- Lưu VT.



Trần Văn Hiến

PHÂN LỤC: CÔNG KHAI DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Trường THPT Phan Đình Phùng - Đức An

Mã số ĐVSDNS: 1104232

(Kèm theo Quyết định số 01 /QĐ-THPTĐPĐA ngày 05 tháng 01 năm 2026 của Trường THPT Phan Đình Phùng - Đức An)

Chương: 422 ; Loại: 070 ; Khoản: 074



Đơn vị: đồng

Nội dung		Tổng số
I. Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí, khác		
1.	Số thu phí, lệ phí, khác	-
2.	Chi từ nguồn thu phí, lệ phí, khác được để lại	-
3.	Số phí, lệ phí nộp NSNN	-
II. Dự toán chi ngân sách nhà nước		9.470.206.152
1	Giáo dục, đào tạo, dạy nghề	9.470.206.152
1.1	Kinh phí thực hiện tự chủ	8.557.740.000
-	NSNN hỗ trợ chi thường xuyên cho đơn vị sự nghiệp công lập	8.557.740.000
1.2	Kinh phí không thực hiện tự chủ	912.466.152
-	Chính sách hỗ trợ chi phí học tập theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP; Nghị định số 97/2023/NĐ-CP và Nghị định số 238/2025/NĐ-CP	253.125.000
-	Chế độ, chính sách cho hợp đồng chuyên môn, nghiệp vụ trong các đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thuộc lĩnh vực giáo dục theo Nghị quyết của HĐND tỉnh	515.341.152
-	Chính sách hợp đồng thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ hoạt động thường xuyên của cơ quan đơn vị do lãnh đạo cơ quan quyết định	144.000.000